| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN U MINH**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09 -4 -2018
V/v: *ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Dư Thanh Nguyễn

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đoàn Quốc Thống

***- Thư ký phiên tòa*:** ông Võ Đà Lạl - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2017/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* anh Nguyễn Thái L, sinh năm 1990

*Địa chỉ cư trú:* ấp 4, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

*2. Bị đơn:* chị Nguyễn Hồng Gh, sinh năm 1996

*Địa chỉ cư trú:* ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Tại đơn xin ly hôn đề ngày 16 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Thái L trình bày:*

Về hôn nhân: anh và chị Gh tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Tiến, huyện U Minh. Do sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cự cãi nhau, dẫn đến mâu thuẫn, mặt dù được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không kết quả và đã ly thân. Anh L nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với

chị Ghi.

- Về con chung: có 01 người con chung tên Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 12/11/2015, do chị Gh nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh L đồng ý để con cho chị Gh tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: anh Nguyễn Thái L khởi kiện yêu cầu ly hôn, người nuôi con chung đối với chị Nguyễn Hồng Gh, địa chỉ cư trú ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Chị Nguyễn Hồng Gh được thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chị Gh vắng mặt, do đó vụ án không tiến hành hòa giải được và mở phiên tòa xét xử sơ thẩm triệu chị Gh tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, xét xử vắng mặt chị Gh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: anh Nguyễn Thái L và chị Nguyễn Hồng Gh tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa anh L với chị Gh được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa anh L và chị Gh phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân nhau. Chị Gh được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị Gh vắng mặt và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu của anh L. Từ đó, cho thấy tình cảm giữa anh L với chị Gh không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho anh L và chị Gh ly hôn.

[3] Về con chung: cháu Nguyễn Quốc Đ hiện nay do chị Gh nuôi dưỡng, anh L cũng thống nhất giao cháu Đ cho chị Gh nuôi dưỡng, mặt khác chị Gh cũng không có ý kiến gì nên giao cháu Đ cho chị Gh nuôi dưỡng. Anh L có quyền thăm nom cháu Đ không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: không có nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: không có, nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm anh Nguyễn Thái L phải chịu 300.000 đồng. Anh L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011689 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh ngày 16/11/2017 được đối trừ chuyển thu. Chị Nguyễn Hồng Gh không phải chịu án phí. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: cho ly hôn giữa anh Nguyễn Thái L và chị Nguyễn Hồng Gh.

[2] Về con chung: giao cháu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 12/11/2015 cho chị Nguyễn Hồng Gh nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thái L có quyền thăm nom cháu Đ không ai được cản trở.

[3]Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: không có.

[5] Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: anh Nguyễn Thái L phải chịu 300.000 đồng, anh L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011689 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh ngày 16/11/2017 được đối trừ chuyển thu. Chị Nguyễn Hồng Gh không phải chịu án phí

[7] Án xử sơ thẩm các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật.

*"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có*

*quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận**:
*- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Cà Mau (1b);*
*- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
*- Chi cục thi hành án huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
*- UBND xã Khánh Tiến (1b)*
*- Các đương sự (mỗi đ/s1b);*
*- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dư Thanh Nguyễn**

**Dư Thanh Nguyễn**

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dư Thanh Nguyễn**

**Nơi nhận**:
*- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Cà Mau (1b);*
*- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
*- Chi cục thi hành án huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
*- Các đương sự (mỗi đ/s1b);*
*- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).*

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA